

Số: 14/2020/TTr - HĐQT

TỜ TRÌNH

V/v thông qua Quy chế bầu cử Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của CTCP Chứng khoán Bảo Việt

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi, bổ sung lần thứ 10 của Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt,

Để tiến hành bầu cử Hội đồng Quản trị (“**HDQT**”) và Ban Kiểm soát (“**BKS**”) nhiệm kỳ 2020 – 2025 tại Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua Quy chế bầu cử HDQT và BKS nhiệm kỳ 2020 – 2025.

Bản Dự thảo Quy chế được đính kèm Tờ trình này.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Tky Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN HỒNG TUẤN

QUY CHẾ BẦU CỬ
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2020 – 2025
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CTCP CHỨNG KHOÁN BẢO
VIỆT

*(Kèm theo Tờ trình số: 14/2020/TTr-HĐQT ngày 19 /06 /2020 của Hội đồng Quản trị
Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt)*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi, bổ sung lần thứ 10 của Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt,

ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của BVSC tiến hành bầu cử thành viên HĐQT và Kiểm soát viên Nhiệm kỳ 2020-2025 theo các nội dung dưới đây:

Điều 1. Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên HĐQT và Kiểm soát viên; điều kiện ứng cử, đề cử, số lượng thành viên HĐQT và Kiểm soát viên được bầu

1. Tiêu chuẩn, điều kiện làm Thành viên HĐQT và Kiểm soát viên

1.1. Tiêu chuẩn, điều kiện làm Thành viên HĐQT

Theo quy định của Điều lệ BVSC, Luật doanh nghiệp số: 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 ("**LDN 2014**"), Thành viên HĐQT phải có các tiêu chuẩn sau đây:

1.1.1. Thành viên HĐQT:

- a) Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của LDN 2014;
- b) Là cổ đông hoặc không phải là cổ đông của Công ty nhưng có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc kinh nghiệm trong lĩnh vực chứng khoán, tài chính, ngân hàng;
- c) Thành viên Hội đồng Quản trị không được là người liên quan của Người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý của Tập đoàn Bảo Việt;
- d) Không phải là Giám đốc/Tổng Giám đốc, Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Hội đồng Thành viên của Công ty Chứng khoán khác; không được đồng thời làm Thành viên Hội đồng Quản trị của trên năm (05) Công ty khác;
- e) Không được từng là Thành viên Hội đồng Quản trị hoặc Người đại diện theo pháp luật của một Công ty bị phá sản hoặc bị cấm hoạt động do những vi phạm Pháp luật nghiêm trọng.

1.1.2. Thành viên độc lập HĐQT:

- a) Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm,

liền trước đó;

b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng Quản trị được hưởng theo quy định;

c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là Người quản lý Công ty hoặc công ty con của Công ty;

d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

e) Không phải là người đã từng làm thành viên HĐQT, Kiểm soát viên của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó.

1.2. Tiêu chuẩn, điều kiện làm Thành viên HĐQT và Kiểm soát viên

Theo quy định của Điều lệ BVSC và LDN 2014, Kiểm soát viên phải có các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của LDN 2014;

b) Không được giữ chức vụ quản lý trong Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;

c) Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác.

d) Trưởng Ban Kiểm soát không được đồng thời là Kiểm soát viên, người quản lý của Công ty Chứng khoán khác;

e) Có trình độ chuyên môn hoặc có hiểu biết về chứng khoán và thị trường chứng khoán;

f) Là kiểm toán hoặc kế toán viên;

g) Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;

h) Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong ba (03) năm liền trước đó.

2. Điều kiện ứng cử, đề cử thành viên HĐQT và Kiểm soát viên

Theo quy định tại Điều 28 Bầu đôn phiếu của Điều lệ BVSC hiện hành, thì điều kiện đề cử và ứng cử thành viên HĐQT và Kiểm soát viên như sau:

2.1. Điều kiện đề cử, ứng cử Thành viên HĐQT

Một cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng cổ đông lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT theo quy định dưới đây;

a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đề cử tối đa 01 ứng cử viên HĐQT;

b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đề cử tối đa 02 ứng cử viên HĐQT;

c) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đề cử tối đa 03 ứng cử viên HĐQT;

d) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ trên 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đề cử tối đa hai 04 ứng cử viên HĐQT;

e) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 50% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử đủ số ứng cử viên vào HĐQT.

Trường hợp số lượng ứng cử viên được cổ đông, nhóm cổ đông đề cử không đủ số lượng ứng cử viên để bầu HĐQT thì số ứng cử viên còn lại do HĐQT đề cử.

2.2. Điều kiện đề cử, ứng cử Kiểm soát viên

Một cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng cổ đông lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT theo quy định dưới đây:

a. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đề cử tối đa 01 ứng cử viên HĐQT;

b. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đề cử tối đa 02 ứng cử viên HĐQT;

c. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đề cử tối đa 03 ứng cử viên HĐQT;

d. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ trên 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đề cử tối đa hai 04 ứng cử viên HĐQT;

e. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 50% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử đủ số ứng cử viên vào HĐQT.

Trường hợp số lượng ứng cử viên được cổ đông, nhóm cổ đông đề cử không đủ số lượng ứng cử viên để bầu HĐQT thì số ứng cử viên còn lại do HĐQT đề cử.

3. Số lượng thành viên HĐQT và Kiểm soát viên được bầu

3.1. Số lượng thành viên HĐQT được bầu Nhiệm kỳ 2020 -2025 là: 05 thành viên.

3.2. Số lượng Kiểm soát viên được bầu Nhiệm kỳ 2020 -2025 là: 03 thành viên.

Điều 2. Quyền bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết theo Danh sách cổ đông chốt ngày 03/06/2020.

Điều 3. Phương thức bầu cử

1. Việc bầu thành viên HĐQT và Kiểm soát viên được thực hiện phương thức bỏ phiếu kín và bầu dồn phiếu.

2. Mỗi cổ đông được phát một Tờ phiếu bầu thành viên HĐQT và một Tờ phiếu bầu Kiểm soát viên trong đó:

2.1. Tổng số phiếu (quyền) bầu thành viên HĐQT bằng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện nhân với số lượng thành viên HĐQT được bầu;

2.2. Tổng số phiếu (quyền) bầu Kiểm soát viên bằng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện nhân với số lượng Kiểm soát viên được bầu;

3. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bầu thành viên HĐQT và Kiểm soát viên bằng cách điền số phiếu bầu tương ứng cho từng ứng cử viên tham gia HĐQT và BKS sao cho tổng số phiếu (quyền) bầu thành viên HĐQT và Kiểm soát viên trên mỗi Tờ phiếu bầu không lớn hơn số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện nhân với số thành viên HĐQT được bầu (đối với Tờ phiếu bầu thành viên HĐQT); và không lớn hơn số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện nhân với số Kiểm soát viên được bầu (đối với Tờ phiếu bầu thành viên Kiểm soát viên).

4. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền có thể chia tổng số quyền biểu quyết (đối với mỗi Tờ phiếu bầu) cho tất cả các ứng viên hoặc một vài ứng viên, hoặc dồn hết tổng số phiếu (quyền) bầu cho một ứng cử viên, hoặc không bầu cho ứng viên nào (bỏ phiếu trống).

Điều 4. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

1. Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền biểu quyết theo mã số cổ đông.

2. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền được phát Tờ phiếu bầu thành viên HĐQT và Tờ phiếu bầu Kiểm soát viên theo Mã số cổ đông (sở hữu và/hoặc được ủy quyền).

3. Trường hợp ghi sai phiếu bầu, cổ đông đề nghị Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác.

4. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền phải tự mình ghi vào phiếu bầu.

Điều 5. Kiểm tra thùng phiếu và bỏ phiếu

1. Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông tham dự Đại hội.

2. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu. Phiếu bầu thành viên HĐQT và Kiểm soát viên được bỏ vào thùng phiếu bầu.

Điều 6. Kiểm phiếu

Việc kiểm phiếu do Ban Kiểm phiếu thực hiện và tiến hành ngay sau khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

Điều 7. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

1. Phiếu không theo Mẫu quy định, không được đóng Dấu treo của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

2. Phiếu bầu bị gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm tên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.

3. Phiếu bầu có tổng số quyền (phiếu) biểu quyết cho những ứng cử viên vượt quá tổng số quyền (phiếu) biểu quyết của cổ đông đó sở hữu và/hoặc được ủy quyền.

Điều 8. Quy định về trúng cử, biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu

1. Số lượng ứng cử viên trúng cử bầu vào HĐQT là 05 (năm) và trúng cử vào BKS là 03 (ba). Ứng cử viên trúng cử thành viên HĐQT hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên HĐQT và số Kiểm soát viên cần bầu.

2. Trường hợp có từ 02 (hai) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng bầu vào HĐQT và BKS, thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau để chọn 01 (một) thành viên có số phiếu bầu cao nhất.

3. Nếu việc bầu lại vẫn chưa đạt được kết quả, ĐHĐCĐ có thể biểu quyết đề khuyết thành viên HĐQT và bầu bổ sung trong kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên tiếp theo.

4. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản Kiểm phiếu. Nội dung Biên bản Kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số phiếu và tỉ lệ phiếu hợp lệ, số phiếu và tỉ lệ phiếu không hợp lệ, số phiếu và tỉ lệ phiếu trống; số phiếu và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên được bầu vào HĐQT và Ban Kiểm soát.

Điều 9. Khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu

1. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp.

2. Quy chế này gồm có 9 Điều, được đọc công khai trước ĐHĐCĐ và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN HỒNG TUẤN